TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2022/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thành, ngày 11 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 229/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con".

Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Trần Hữu H - Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện G, tỉnh Q

Chị Trần Thị Thu A - Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Thạch T1, tỉnh Thanh Hoá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Trần Hữu H và chị Trần Thị Thu A kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 20/5/2005 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện G, tỉnh Q. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm sống dẫn đến bất hòa kéo dài, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Đến nay, anh H và chị A đều xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành giải quyết cho hai bên được ly hôn.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Quách Tường V, sinh ngày: 03/01/2007 và cháu Trần Hữu Thiên Y, sinh ngày: 05/8/2013. Sau khi ly hôn, anh H và chị A thỏa thuận giao cả hai cháu cho chị Trần Thu An trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Hữu H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị Thu A.

[3]. Về tài sản: Anh Trần Hữu H và chị Trần Thị Thu A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về các vấn đề khác: Anh Trần Hữu H và chị Trần Thị Thu A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Hữu H và chị Trần Thị Thu A thỏa thuận, chị A là người chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Hữu H và chị Trần Thị Thu A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Hữu H và chị Trần Thị Thu A thống nhất, thỏa thuận giao cả hai cháu Trần Quách Tường V, sinh ngày: 03/01/2007 và cháu Trần Hữu Thiên Y, sinh ngày: 05/8/2013 cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị A.

Anh H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trần Hữu H và chị Trần Thị Thu A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Trần Hữu H và chị Trần Thị Thu A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Hữu H và chị Trần Thị Thu A thống nhất, thỏa thuận chị Trần Thị Thu A phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm chị A đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai số: AA/2021/0007842 ngày 27/10/2022. Chị A đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã S;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thành;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Hải